

Quận 3, ngày 19 tháng 12 năm 2018

Số: 2519 /UBND

V/v triển khai kê khai tài sản
đối với CBCC-VC năm 2018

Kính gửi:

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Quận 3;
- Công ty TNHH-MTV Dịch vụ công ích Quận 3;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân 14 phường.

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 3 đề nghị Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc quận. Công ty TNHH-MTV Dịch vụ công ích Quận 3 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 14 phường triển khai các nội dung về kê khai tài sản, thu nhập năm 2018 như sau.

1. Tổ chức triển khai công tác kê khai tài sản theo các nội dung của Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị.

2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai (theo danh sách đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phê duyệt) thì thực hiện việc kê khai, thu nhập theo Mẫu đính kèm.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện gửi bản kê khai tài sản và báo cáo; **Biên bản cuộc họp công khai và bản kê khai tài sản** về Ủy ban nhân dân quận (thông qua Phòng Nội vụ Quận 3). Trong báo cáo và Biên bản phải thể hiện được hình thức công khai bản kê khai tài sản, thu nhập; nêu cụ thể số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được niêm yết hoặc số bản kê khai bằng hình thức công khai trong cuộc họp.

Lưu ý:

- Các đơn vị gửi bản kê khai về Ủy ban nhân dân quận (thông qua Phòng Nội vụ quận) 01 bản gốc và các đơn vị lưu 01 (một) bản photo; các bản kê khai phải được ký vào cuối từng trang.
- Trong Danh sách tổng hợp kê khai tài sản của quận gửi về, nếu các đơn vị thấy thiếu hoặc dư đối tượng kê khai tài sản thì chủ động bổ sung hoặc loại ra khỏi danh sách đối tượng kê khai.

Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc quận. Công ty TNHH-MTV Dịch vụ công ích Quận 3 và Chủ tịch Ủy ban nhân

dân 14 phường triển khai thực hiện việc kê khai tài sản năm 2018 và gửi kết quả kê khai về Phòng Nội vụ quận **trước ngày 30/12/2018** để kịp thời gian tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ, Thanh tra Thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.QU-HĐND-UBND Q3;
- BTC Quận ủy Q3;
- Thanh tra Q3;
- Lưu: VT, PNV (M).



Võ Khắc Thái

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 3



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quận 3, ngày 19 tháng 12 năm 2018

DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC KÊ KHAI TÀI SẢN NĂM 2018

(Theo Công văn số 2519/UBND ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Quận 3)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
KHOI ỦY BAN NHÂN QUẬN 3 (13)					
1	Võ Khắc Thái	Chủ tịch UBND	THƯỜNG TRỰC HĐND- UBND Q3	X	18
2	Nguyễn Đình Phát	Phó Chủ tịch HĐND	nt	X	
3	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	Phó Chủ tịch HĐND	nt	X	
4	Trần Quang Bá	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
5	Vũ Thị Mỹ Ngọc	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
6	Trần Thanh Bình	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
7	Phạm Thị Thúy Hằng	Chánh Văn phòng	VĂN PHÒNG HĐND-UBND	X	
8	Nguyễn Ngọc Thái	Phó Chánh Văn phòng	nt	X	
9	Phan Ngọc Hạnh	Phó Chánh Văn phòng	nt	X	
10	Hứa Thị Mỹ Hương	Phó Chánh Văn phòng	nt	X	
11	Lưu Hoàng Tuấn	Phó Ban KT-XH	nt	X	
12	Bùi Hữu Huy Hoàng	Phó Ban Pháp chế	nt	X	
13	Đỗ Anh Tuấn	Kế toán	nt	X	
14	Nguyễn Thụy Hoàng Anh	Thủ quỹ	nt	X	
15	Phạm Chiến Thắng	Tổ tin học	nt	X	
16	Phạm Quang Hiền	Tổ tin học	nt	X	
17	Nguyễn Trung Nghĩa	Chuyên viên: Tổ tiếp dân	nt	X	
18	Hoàng Thị Bảo Khuyên	Chuyên viên: Tổ tiếp dân	nt	X	
PHÒNG NỘI VỤ					
1	Võ Thị Minh Tâm	Trưởng phòng	PHÒNG NỘI VỤ	X	6
2	Nguyễn Vũ Trường Hải	Phó Trưởng phòng	nt	X	
3	Nguyễn Ngọc Trang	Phó Trưởng phòng	nt	X	
4	Đặng Lệ Anh	kế toán	nt	X	
5	Nguyễn Văn Tài	Chuyên viên phụ trách tổ chức nhân sự	nt	X	

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
6	Trần Ngọc Điệp	Chuyên viên phụ trách Thi đua khen thưởng	nt	X	
1	Nguyễn Tấn Tài	Trưởng phòng	PHÒNG TƯ PHÁP	X	5
2	Trịnh Minh Trung	Phó Trưởng phòng	nt	X	
3	Võ Ngọc Hân	Phó Trưởng phòng	nt	X	
4	Huỳnh Thị Ngọc Thuận	Chuyên viên – phụ trách trích lục khai sinh	nt	X	
5	Lâm Thanh Dũng	Chuyên viên – phụ trách kế toán	nt	X	
1	Lê Thành Quốc	Chánh thanh tra	THANH TRA	X	7
2	Nguyễn Thị Thu Dung	Phó Chánh Thanh tra	nt	X	
3	Nguyễn Mạnh Quân	Phó Chánh Thanh tra	nt	X	
4	Nguyễn Văn Hiếu	Chuyên viên phụ trách khiếu nại, tố cáo	nt	X	
5	Nguyễn Văn Hùng	Chuyên viên phụ trách khiếu nại, tố cáo	nt	X	
6	Lục Tuấn Anh	Chuyên viên phụ trách khiếu nại, tố cáo	nt	X	
7	Tôn Hưng Đàm	Chuyên viên phụ trách khiếu nại, tố cáo	nt	X	
1	Phạm Xuân Thành	Trưởng phòng	PHÒNG LĐTB-XH	X	7
2	Hồ Thu Loan	Phó Trưởng phòng	nt	X	
3	Đặng Minh Đức	Cán sự quản lý chính sách đãi ngộ	nt	X	
4	Đào Thị Thanh Thảo	Chuyên viên phụ trách Lao động- tiếp nhận hồ sơ	nt	X	
5	Nguyễn Thị Kim Thi	Thủ quỹ	nt	X	
6	Nguyễn Thị Phương Thủy	Kế toán	nt	X	
7	Trần Ngọc Hạnh	Chuyên viên phụ trách Lao động	nt	X	
1	Nguyễn Đức Phương	Trưởng phòng	PHÒNG TC-KH	X	12
2	Đinh Vũ Thu Hằng	Phó Trưởng phòng	nt	X	
3	Lương Chí Cường	Phó Trưởng phòng	nt	X	
4	Đặng Đoàn Phi	Phó Trưởng phòng	nt	X	
5	Trương Ngọc Yến Diên	Kế toán trưởng-Chuyên viên thẩm kế	nt	X	
6	Nguyễn Huỳnh Trọng Nhân	Chuyên viên -kế toán phụ trách khối giáo dục	nt	X	
7	Nguyễn Hoàng Diệu My	Chuyên viên thẩm kế đầu tư	nt	X	
8	Nữ Thu Hằng	Chuyên viên thẩm kế đầu tư	nt	X	
9	Nguyễn Đan Thảo	Chuyên viên thẩm kế ngân sách	nt	X	
10	Dương Thị Ngọc Phương	Chuyên viên thẩm kế công sản	nt	X	

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
11	Nguyễn Thị Thu	Chuyên viên thẩm kế đầu tư	nt		
12	Nguyễn Mạnh Hùng	Chuyên viên – quản lý công sản nhà, đất, tài sản cố định; định giá tang vật các vụ án	nt	X	
1	Nguyễn Phương Nam	Trưởng phòng	PHÒNG KINH TẾ	X	7
2	Phạm Tuyết Anh	Phó trưởng phòng	nt	X	
3	Nguyễn Văn Dũng	Phó trưởng phòng	nt	X	
4	Lê Minh Tuấn	Chuyên viên- KHCN-ĐKKD	nt	X	
5	Lý Minh Quân	Chuyên viên - phụ trách ĐKKD	nt	X	
6	Nguyễn Lê Phi	Chuyên viên	nt	X	
7	Nguyễn Ngọc Huy	Chuyên viên	nt	X	
1	Đỗ Minh Long	Trưởng phòng	P. QUẢN LÝ ĐÔ THỊ	X	17
2	Nguyễn Tất Sơn	Phó Trưởng phòng	nt	X	
3	Trần Việt Lâm	Phó Trưởng phòng	nt	X	
4	Lê Tấn Huờn	Phó Trưởng phòng	nt	X	
5	Vũ Thị Thu Hằng	Chuyên viên - Thụ lý hồ sơ cấp Giấy phép xây dựng, thụ lý hồ sơ và tham mưu các trường hợp cung cấp thông tin, thỏa thuận kiến trúc quy hoạch nhà ở, công trình.	nt	X	
6	Mai Hoàng Vân	Cán sự-Kế toán-Thụ lý giải quyết hồ sơ công tác QLNN về cấp số nhà trên địa bàn, kế toán phòng	nt	X	
7	Hồ Diệp Dũng Tiến	Chuyên viên - Thụ lý hồ sơ cấp Giấy phép xây dựng, tham mưu UBND Quận các nội dung liên quan điều chỉnh quy hoạch xây dựng, lộ giới.	nt	X	
8	Từ Vĩnh Cơ	Chuyên viên - Thụ lý hồ sơ cấp Giấy phép xây dựng	nt	X	
9	Hồ Ngọc Minh	Chuyên viên-phụ trách giải quyết cấp phép XD-khiếu nại	nt	X	
10	Nguyễn Thanh Tâm	Chuyên viên-phụ trách tổ hạ tầng	nt	X	
11	Nguyễn Trần Việt Hà	Chuyên viên-phụ trách tổ quy hoạch	nt	X	
12	Đặng Bảo Duy	Chuyên viên-phụ trách tổ quy hoạch	nt	X	
13	Phan Thị Hồng Bạch	Chuyên viên-phụ trách nhà ở và công sản	nt	X	
14	Nguyễn Tuấn Anh	Chuyên viên-phụ trách tổ xây dựng-hạ tầng	nt	X	
15	Nguyễn Quang Đức	Kiểm tra chất lượng công trình	nt	X	
16	Nguyễn Trọng Hiền	Chuyên viên-phụ trách tổ xây dựng-hạ tầng	nt	X	
17	Đoàn Minh Châu	Chuyên viên-cấp phép XD	nt	X	

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Lệ Thủy	Trưởng phòng	PHÒNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO		12
2	Nguyễn Thị Mỹ Dung	Phó Trưởng phòng	nt	X	
3	Nguyễn Văn Phước	Phó Trưởng phòng	nt	X	
4	Dương Hữu Nghĩa	Phó Trưởng phòng	nt	X	
5	Trần Đông Phương	Chuyên viên	nt	X	
6	Đỗ Thị Thanh Hường	Chuyên viên	nt	X	
7	Lê Thị Ngọc Chi	Chuyên viên phụ trách chương trình Anh văn	nt	X	
8	Hoàng Quốc Huy	Chuyên viên - phụ trách CNTT	nt	X	
9	Nguyễn Thị Dị	Phụ trách tổ chức	nt	X	
10	Nguyễn Tất Bình	Phụ trách khối MN	nt	X	
11	Văn Thanh Thảo	Phụ trách khối MN	nt	X	
12	Nguyễn Kế Nghiệp	Kế toán	nt	X	
1	Nguyễn Thái	Trưởng phòng	PHÒNG Y TẾ	X	9
2	Nguyễn Quang Đại	Phó Trưởng phòng	nt	X	
3	Tân Huỳnh Trọng Quang	Chuyên viên VSATTP	nt	X	
4	Thái Thanh Trúc	Chuyên viên - thẩm định Y dược	nt	X	
5	Trần Phương Thảo	Văn thư - thẩm định vệ sinh an toàn thực phẩm	nt	X	
6	Vũ Thị Thanh Hà	Chuyên viên-Thủ quỹ	nt	X	
7	Lê Văn Tâm	Chuyên viên quản lý lĩnh vực Y	nt	X	
8	Nguyễn Thanh Sang	Chuyên viên quản lý lĩnh vực Dược	nt	X	
9	Phạm Thị Ngọc Sương	Chuyên viên-Kế toán	nt	X	
1	Lê Hữu Sơn Tùng	Trưởng phòng	PHÒNG VH-TT	X	8
2	Vũ Thị Tuyết Nhung	Phó Trưởng phòng	nt	X	
3	Đỗ Văn Tùng	Phó Trưởng phòng	nt	X	
4	Hoàng Thế Bình	Chuyên viên	nt	X	
5	Nguyễn Tấn Đức	Chuyên viên	nt	X	
6	Nguyễn Thị Bích Trâm	Chuyên viên	nt	X	
7	Thái Thiên Trường	Chuyên viên	nt	X	
8	Phạm Văn Vinh	Chuyên Viên-Kế toán	nt	X	
1	Nguyễn Chí Thành	Trưởng phòng	P.TÀI NGUYÊN-MT	X	12

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
2	Quách Kiều Long	Phó Trưởng phòng	nt	X	
3	Nguyễn Ngọc An Khang	Phó Trưởng phòng	nt	X	
4	Bùi Thị Bé Hiền	Chuyên viên - cấp phép nước ngầm	nt	X	
5	Nguyễn Phước Vinh	Chuyên viên - cấp đổi GCN QSHNƠ&QSĐĐỒ	nt	X	
6	Hoàng Đại Công	Chuyên viên - cấp GCN QSHNƠ&QSĐĐỒ, tham mưu QĐ giao đất, thu hồi đất, khiếu nại	nt	X	
7	Dương Minh Tùng	Chuyên viên về môi trường	nt	X	
8	Lương Bảo Trung	Chuyên viên tổ kỹ thuật	nt	X	
9	Đặng Thị Mai Nhung	Chuyên viên về môi trường	nt	X	
10	Dương Tấn Hậu	Cán sự - tổ kỹ thuật, kiểm tra bản vẽ, thẩm định bản vẽ	nt	X	
11	Nguyễn Quang Huy	Chuyên viên về môi trường	nt	X	
12	Lê Thị Hồng Hạnh	Chuyên viên- phụ trách kế toán	nt	X	
1	Dư Thị Thanh Trúc	Chi cục trưởng	PHÒNG THỐNG KÊ	X	2
2	Nguyễn Như Thảo	Chi cục phó	nt	X	
KHỐI ỦY BAN NHÂN DÂN 14 PHƯỜNG					
1	Phạm Lan Hương	Bí thư Đảng ủy	UBND PHƯỜNG 1	X	13
2	Trương Võ Thùy My	Phó Bí thư Đảng ủy-Chủ tịch HĐND	nt	X	
3	Trần Vinh Quang	Chủ tịch UBND	nt	X	
4	Trần Quang Hải	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
5	Mai Trung Hiếu	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
6	Vũ Ngọc Châu	Phó Chủ tịch HĐND	nt	X	
7	Nguyễn Nhơn Hồng	Tài chính -Kế toán	nt	X	
8	Huỳnh Thanh Vũ	Tài chính -Kế toán	nt	X	
9	Phan Thị Kim Ngọc	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
10	Nguyễn Khánh	Địa chính- Xây dựng	nt	X	
11	Trần Quốc Khánh	Địa chính- Xây dựng	nt	X	
12	Dương Quang Huy	Chỉ huy trưởng Quân sự	nt	X	
13	Trần Văn Minh	Trưởng Công an	nt	X	
1	Nguyễn Hoàng Đông	Bí thư Đảng ủy-Chủ tịch HĐND	UBND PHƯỜNG 2	X	10
2	Phạm Quang Tiến	Phó Bí thư Đảng ủy	nt	X	
3	Mai Tấn Đạt	Chủ tịch UBND	nt	X	
4	Phạm Thị Hoài An	Phó Chủ tịch HĐND	nt	X	

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
5	Nguyễn Thị Mỹ Hương	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
6	Trần Thị Ngọc Mai	Tài chính-Kế toán	nt	X	
7	Dương Đức Minh Hưng	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
8	Lê Nguyễn Minh Đăng	Địa chính- Xây dựng	nt	X	
9	Nguyễn Thế Hiệp	Chỉ huy trưởng Quân sự	nt	X	
10	Phan Thanh Sơn	Trưởng Công an	nt	X	
1	Huỳnh Thị Bạch Yến	Bí thư Đảng ủy	UBND PHƯỜNG 3	X	11
2	Phạm Tuấn Anh	Phó Bí thư Đảng ủy	nt	X	
3	Phạm Đăng Nam	Chủ tịch UBND	nt	X	
4	Nguyễn Hồng Diễm Phúc	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
5	Nguyễn Bùi Ngọc Bích	Phó Chủ tịch HĐND	nt	X	
6	Phạm Thiên Kim	Tài chính-Kế toán	nt	X	
7	Lê Phạm Thái	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
8	Nguyễn Trường Sơn	Tài chính-Kế toán	nt	X	
9	Phạm Văn Chính	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
10	Phan Đoàn Quang Minh	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
11	Trương Công Thắng	Chỉ huy trưởng Quân sự	nt	X	
1	Phạm Thị Bích Vân	Bí thư Đảng ủy	UBND PHƯỜNG 4	X	12
2	Đặng Trần Nguyễn	Phó Bí thư Đảng ủy	nt	X	
3	Lê Minh Tuấn Anh	Chủ tịch UBND	nt	X	
4	Trần Thị Kim Liễu	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
5	Nguyễn Ngọc Đức	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
6	Phạm Thị Bích Phượng	Phó Chủ tịch HĐND	nt	X	
7	Lý Thảo Nghi	Địa chính- Xây dựng	nt	X	
8	Phan Phú Hải	Địa chính- Xây dựng	nt	X	
9	Võ Ngọc Thục	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
10	Nguyễn Ngọc Quốc Hương	Tài chính - Kế toán	nt	X	
11	Lê Thanh Khải	Chỉ huy trưởng Quân sự	nt	X	
12	Phạm Văn Kiên	Trưởng Công an	nt	X	
1	Lê Thị Hồng	Bí thư Đảng ủy	UBND PHƯỜNG 5	X	12
2	Nguyễn Ngọc Hải	Phó Bí thư Đảng ủy	nt	X	
3	Trần Khánh Linh	Chủ tịch UBND	nt	X	

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
4	Ngô Lê Xuân	Phó Chủ tịch HĐND	nt	X	
5	Đậu Thị Quỳnh Liên	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
6	Hoàng Tuấn Khanh	Địa chính - Xây dựng	nt	X	
7	Nguyễn Thị Thanh Sơn	Tài chính - Kế toán	nt	X	
8	Nguyễn Thị Luyến	Tài chính - Kế toán	nt	X	
9	Võ Thị Thùy An	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
10	Huỳnh Trí Quy	Địa chính - Xây dựng	nt	X	
11	Nguyễn Hoàng Hùng	Chỉ huy trưởng Quân sự	nt	X	
12	Bùi Hoàng Nam	Trưởng Công an	nt	X	
1	Huỳnh Gia Giang	Bí thư Đảng ủy	UBND PHƯỜNG 6	X	11
2	Đỗ Thanh Nghĩa	Phó Bí thư Đảng ủy	nt	X	
3	Phạm Minh Trung	Chủ tịch UBND	nt	X	
4	Huỳnh Thị Minh Châu	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
5	Phan Thị Thanh Nhân	Phó Chủ tịch HĐND	nt	X	
6	Trần Thị Minh Thu	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
7	Phạm Thế Việt Tiến	Tài chính - Kế toán	nt	X	
8	Đỗ Quốc Nam	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
9	Nguyễn Văn Sơn	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
10	Huỳnh Văn Phúc	Trưởng Công an	nt	X	
11	Trần Khánh Thành	Chỉ huy trưởng Quân sự	nt	X	
1	Nguyễn An Minh	Bí thư Đảng ủy	UBND PHƯỜNG 7	X	12
2	Ngô Lan Chi	Phó Bí thư TT Đảng ủy	nt	X	
3	Trần Hải Nguyên	Chủ tịch UBND	nt	X	
4	Lê Kim Tiến	Phó Chủ tịch HĐND	nt	X	
5	Nguyễn Thái Long Hải	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
6	Nguyễn Công Khanh	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
7	Lê Đình Chung	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
8	Nguyễn Thị Ngọc Hân	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
9	Bùi Đức Minh	Tài chính-Kế toán	nt	X	
10	Từ Thị Minh Loan	Tài chính-Kế toán	nt	X	
11	Trịnh Thế Cường	Chỉ huy trưởng Quân sự	nt	X	
12	Nguyễn Quốc Tuấn	Trưởng Công an	nt	X	

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
1	Lê Xuân Lâm	Bí thư Đảng ủy	UBND PHƯỜNG 8	X	14
2	Phan Tuấn Tiến	Phó Bí thư TT Đảng ủy	nt	X	
3	Bùi Minh Tuấn	Chủ tịch UBND	nt	X	
4	Nguyễn Hoàng Oanh	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
5	Nguyễn Thùy Linh	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
6	Bùi Thị Tuyết Ngân	Phó Chủ tịch HĐND	nt	X	
7	Khuru Hoàng Sơn	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
8	Nguyễn Văn Đức	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
9	Nguyễn Thị Minh Thủy	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
10	Nguyễn Thị Ngọc Thiện	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
11	Lê Thị Ngọc Hương	Tài chính - Kế toán	nt	X	
12	Tạ Ý Nhi	Tài chính - Kế toán	nt	X	
13	Bùi Thế Tài	Chỉ huy trưởng Quân sự	nt	X	
14	Lại Văn Thanh	Trưởng Công an	nt	X	
1	Lê Minh Đạt	Bí thư Đảng ủy	UBND PHƯỜNG 9	X	14
2	Nguyễn Thanh Sử	Phó Bí thư Đảng ủy	nt	X	
3	Dương Minh Hải	Chủ tịch UBND	nt	X	
4	Nguyễn Ngọc Bình	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
5	Trần Thị Xuân Hương	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
6	Nguyễn Trọng Thu	Phó Chủ tịch HĐND	nt	X	
7	Lê Thành Nam	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
8	Huỳnh Chí Dũng	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
9	Huỳnh Thiện Tâm	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
10	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
11	Huỳnh Thị Thanh Thúy	Tài chính-Kế toán	nt	X	
12	Nguyễn Thị Hoàng Nhựt	Tài chính-Kế toán	nt	X	
13	Võ Hồ Hoàng Quý	Chỉ huy trưởng Quân sự	nt	X	
14	Trần Vũ Long	Trưởng Công an	nt	X	
1	Nguyễn Quang Nam Thắng	Bí thư Đảng ủy	UBND PHƯỜNG 10	X	12
2	Nguyễn Hữu Nhân	Phó Bí thư Đảng ủy	nt	X	
3	Nguyễn Thị Thanh Loan	Chủ tịch UBND	nt	X	
4	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Phó Chủ tịch HĐND	nt	X	
5	Nguyễn Thị Hoa	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
6	Lê Văn Lâm	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
7	Nguyễn Hồng Phúc	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
8	Hoàng Chí Trung	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
9	Nguyễn Tấn Hưng	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
10	Lê Thị Hồng Nhung	Tài chính-Kế toán	nt	X	
11	Nguyễn Huy Hoàng	Chỉ huy trưởng Quân sự	nt	X	
12	Hồ Hoàng Phong	Trường Công an	nt	X	
1	Trần Hoài Nam	Bí thư Đảng ủy	UBND PHƯỜNG 11	X	11
2	Ngô Thiết Hùng	Phó Bí thư Đảng ủy	nt	X	
3	Lê Anh Tuấn Kiệt	Chủ tịch UBND	nt	X	
4	Trần Thị Thùy Trang	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
5	Trương Văn Lộc	Phó Chủ tịch HĐND	nt	X	
6	Nguyễn Thị Nga	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
7	Thân Thị Bích Ngọc	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
8	Nguyễn Minh Tuyền	Tài chính-Kế toán	nt	X	
9	Lê Đại Nghĩa	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
10	Đặng Quang Huy	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
11	Dương Huỳnh Đạt	Chỉ huy trưởng Quân sự	nt	X	
1	Nguyễn Thị Thu Huyền	Bí thư Đảng ủy	UBND PHƯỜNG 12	X	12
2	Trần Thanh Túc	Chủ tịch UBND	nt	X	
3	Trần Thị Hồng Lam	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
4	Lê Thị Phương	Phó Bí thư	nt	X	
5	Nguyễn Văn Quang	Phó Chủ tịch HĐND	nt	X	
6	Nguyễn Huỳnh Phương Duy	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
7	Nguyễn Thị Phương Thúy	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
8	Trần Thị Thanh Nga	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
9	Phạm Hồng Khanh	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
10	Lò Thị Thùy Linh	Tài chính - Kế toán	nt	X	
11	Nguyễn Hoàng Anh	Trường công an	nt	X	
12	Trần Quốc Huy	Chỉ huy trưởng Quân sự	nt	X	
1	Bùi Thị Nhân	Bí thư Đảng ủy	UBND PHƯỜNG 13	X	13
2	Trần Thị Kim Thi	Phó Bí thư Đảng ủy	nt	X	

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
3	Nguyễn Thanh Thiện	Chủ tịch UBND	nt	X	
4	Phan Thị Mỹ Tiên	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
5	Trần Đức Long	Phó Chủ tịch HĐND	nt	X	
6	Ngô Anh Tùng	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
7	Hồ Văn Thanh	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
8	Nguyễn Thái Ngọc Tuyết	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
9	Nguyễn Đặng Hoàng Nguyên	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
10	Bùi Minh Phương	Tài chính-Kế toán	nt	X	
11	Nguyễn Thị Thủy	Tài chính-Kế toán	nt	X	
12	Lê Khắc Đăng Khoa	Chỉ huy trưởng Quân sự	nt	X	
13	Nguyễn Minh Ngọc	Trưởng Công an	nt	X	

1	Lâm Ngọc Mẫn	Bí thư Đảng ủy	UBND PHƯỜNG 14	X	12
2	Lê Văn Sang	Phó Bí thư Đảng ủy	nt	X	
3	Đoàn Thị Cẩm Tú	Chủ tịch UBND	nt	X	
4	Nguyễn Thanh Thúy Thành	Phó Chủ tịch UBND	nt	X	
5	Nguyễn Vương Quốc Huy	Phó Chủ tịch HĐND	nt	X	
6	Võ Quốc Bình	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
7	Nguyễn Ngọc Thi	Địa chính-Xây dựng	nt	X	
8	Đào Việt Dũng	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
9	Trương Văn Hùng	Tư pháp - Hộ tịch	nt	X	
10	Cù Thị Ngọc Ánh	Tài chính-Kế toán	nt	X	
11	Trương Chí Quang	Chỉ huy trưởng Quân sự	nt	X	
12	Nguyễn Văn Dũng	Trưởng Công an	nt	X	

SỰ NGHIỆP GIÁO GIỤC 50 ĐƠN VỊ

KHÓI MÀM NON (20)					
1	Nguyễn Thị Vân Anh	Hiệu trưởng	MÀM NON 1	X	4
2	Nguyễn Thị Trúc Anh	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Nguyễn Thị Tường Thanh	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Lê Thị Thúy Nga	Kế toán	nt	X	

1	Nguyễn Thụy Thanh Vân	Hiệu trưởng	MÀM NON 2	X	4
2	Phạm Thị Thu Hà	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Võ Trần Diệu Huyền	Phó Hiệu trưởng	nt	X	

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
4	Nguyễn Thị Tường Dung	Kế toán	nt	X	
1	Nguyễn Diệp Bảo Trân	Hiệu trưởng	MÀM NON 3	X	4
2	Nguyễn Thị Minh	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Lê Thị Phong Thu	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Trương Hải Yến	Kế toán	nt	X	
1	Bùi Thị Ngọc Hà	Hiệu trưởng	MÀM NON 4	X	4
2	Nguyễn Thị Ngọc Nga	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Nguyễn Thị Hà	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Lâm Thị Phương Ngọc	Thủ quỹ	nt	X	
1	Vương Minh Tú	Hiệu trưởng	MÀM NON 4A	X	4
2	Phạm Thị Hồng Châu	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Trần Thị Minh Thu	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Nguyễn Thị Hải Yến	Kế toán	nt	X	
1	Trần Thị Phụng	Hiệu trưởng	MÀM NON 5	X	4
2	Vũ Thúy Phụng	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Võ Thị Hồng Nhung	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Vũ Đặng Ngọc Dung	Kế toán	nt	X	
1	Lê Thị Hòa	Hiệu trưởng	MÀM NON 6	X	4
2	Trương Thị Huyền Chi	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Phan Thị An	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Vũ Thị Quỳnh Nga	Kế toán	nt	X	
1	Nguyễn Thị Kim Ngọc	Hiệu trưởng	TUỔI THƠ 6A	X	4
2	Lương Thị Thanh Thúy	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Hà Thị Mai Lan	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Đỗ-Đ-Đ- Phương Thanh Ngọc	Kế toán	nt	X	
1	Trần Thị Mỹ Dung	Hiệu trưởng	MÀM NON 7	X	4
2	Vòng Thị Điệp	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Nguyễn Thị Mai Thy	Phó Hiệu trưởng+Thủ quỹ	nt	X	
4	Lương Ngô Hải Hà	Kế toán	nt	X	

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
1	Đặng Trọng Thùy	Hiệu trưởng	MẦM NON 7A	X	4
2	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Lê Thị Phương	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Tào Thị Thùy Trang	Kế toán	nt	X	
1	Vũ Đỗ Thúy Hiền	Hiệu trưởng	TUỔI THƠ 7	X	4
2	Võ Lê Thị Hoàng Hoa	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Lê Thanh Nguyên	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Trần Quốc Khánh	Kế toán	nt	X	
1	Nguyễn Thị Lan Anh	Hiệu trưởng	MẦM NON 8	X	4
2	Nguyễn Thanh Vân	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Lê Kim Nương	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Nguyễn Thị Trâm Anh	Kế toán	nt	X	
1	Lê Thị Bạch Trinh	Hiệu trưởng	TUỔI THƠ 8	X	4
2	Nguyễn Ngọc Thảo	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Hồ Ngọc Huy	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Vũ Quốc Phương An	Kế toán	nt	X	
1	Võ Thị Ngọc Phượng	Hiệu trưởng	MẦM NON 9	X	4
2	Trần Thị Thanh Tâm	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Nguyễn Thị Thu Thủy	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	Kế toán	nt	X	
1	Phạm Thị Bích Nga	Hiệu trưởng	MẦM NON 10	X	4
2	Khổng Thị Kim Nga	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Trần Thị Tuyết Mai	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Trần Thị Nữ Vương	Kế toán	nt	X	
1	Trần Thị Thu Phương	Hiệu trưởng	MẦM NON 11	X	4
2	Bàng Mỹ Thắm	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Nguyễn Thị Thanh Hồng	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Ngô Thị Vân Anh	Kế toán	nt	X	

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
1	Lê Thị Hạnh	Hiệu trưởng	MẦM NON 12	X	4
2	Nguyễn Ngô Thị Ngọc Hiền	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Vũ Thị Bích Hợp	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Nguyễn Hữu Phúc Hải	Kế toán	nt	X	
1	Phạm Thị Bích Ngọc	Hiệu trưởng	MẦM NON 13	X	3
2	Nguyễn Xuân Nhi	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Ngũ Tú Phương	Kế toán	nt	X	
1	Phạm Thị Xuân Mai	Hiệu trưởng	MẦM NON 14	X	4
2	Bùi Thị Hồng Trang	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Phạm Diễm Thi	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Nguyễn Thị Cao Minh	Kế toán	nt	X	
1	Lương Trọng Bình	Hiệu trưởng	MN. HOA MAI	X	3
2	Phạm Thị Thu Diễm	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Nguyễn Thị Thi	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Mai Thị Hồng Loan	Kế toán	nt	X	
KHỐI TRƯỜNG TIỂU HỌC (15)					
1	Võ Thị Thương Huyền	Hiệu trưởng	KỶ ĐỒNG	X	4
2	Cao Xuân Hùng	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Đoàn Hồng Phương	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Quang Ngọc Trường	Kế toán	nt	X	
1	Từ Quốc Tuấn	Hiệu trưởng	LƯƠNG ĐỊNH CỬA	X	4
2	Nguyễn Đạt Sử	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Võ Thị Ngọc Ánh	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Trần Thị Ngọc Hà	Kế toán	nt	X	
1	Nguyễn Văn Hùng	Hiệu trưởng	MÊ LINH	X	3
2	Phạm Thị Minh Châu	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Nguyễn Minh Diễm	Kế toán	nt	X	
1	Nguyễn Hoàng Hải	Hiệu trưởng	NGUYỄN SƠN HÀ	X	3
2	Võ Hoàng Diễm Hằng	Phó Hiệu trưởng	nt	X	

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
3	Trần Thụy Thái Hiền	Kế toán	nt	X	
1	Nguyễn Hoàng Lâm	Hiệu trưởng	NGUYỄN THANH TUYỀN	X	3
2	Phan Hoàng Tân	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Phạm Thị Hoàng Thúy	Kế toán	nt	X	
1	Đinh Hữu Đắc	Hiệu trưởng	NGUYỄN THÁI SƠN	X	4
2	Nguyễn Thị Anh Đài	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Nguyễn Anh Dũng	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Lê Ngọc Vũ	Kế toán	nt	X	
1	Nguyễn Thị Kim Tươi	Hiệu trưởng	NGUYỄN THI	X	3
2	Nguyễn Thị Thùy Dương	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Trịnh Lê Ngọc Mai	Kế toán	nt	X	
1	Trần Thị Kim Lan	Hiệu trưởng	NGUYỄN THIÊN THUẬT	X	3
2	Lê Thanh Hùng	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Nguyễn Minh Trang	Kế toán	nt	X	
1	Lê Thanh Long	Hiệu trưởng	NGUYỄN VIỆT HỒNG	X	4
2	Lê Thị Hòa	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Trần Thị Liên	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Nguyễn Minh Duệ	Kế toán	nt	X	
1	Nguyễn Văn Lợi	Hiệu trưởng	PHAN ĐÌNH PHÙNG	X	4
2	Nguyễn Thị Kim Hương	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Huỳnh Thị Nga My	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Trần Thị Cúc Huệ	Kế toán	nt	X	
1	Nguyễn Thành Long	Hiệu trưởng	PHAN VĂN HÂN	X	4
2	Cao Thúy Hồng	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Lê Văn Vinh	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	Kế toán	nt	X	
1	Phạm Thị Gái	Hiệu trưởng	TRẦN QUANG DIỆU	X	3
2	Vũ Bá Luận	Phó Hiệu trưởng	nt	X	

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
3	Quang Thị Mỹ Hiệp	Kế toán	nt	X	
1	Nguyễn Ngọc Thảo	Hiệu trưởng	TRẦN QUỐC THẢO	X	3
2	Phạm Anh Quân	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Nguyễn Thị Kim Nguyên	Kế toán	nt	X	
1	Nguyễn Phương Lan	Hiệu trưởng	TRẦN VĂN ĐANG	X	3
2	Lâm Phước Hải	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Nguyễn Thị Thu Thanh	Kế toán	nt	X	
1	Nguyễn Văn Phú	Hiệu trưởng	TRƯƠNG QUYỀN	X	4
2	Lê Duy Linh	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Phạm Nguyễn Thanh Lan	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Lê Thị Thu Hương	Kế toán	nt	X	
KHỐI TRƯỜNG THCS (11)					
1	Lê Kim Giang	Hiệu trưởng	BÀN CỜ	X	4
2	Dương Thị Ngọc Diệp	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Đỗ Thị Ngọc Hải	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Trần Minh Hoàng Oanh	Kế toán	nt	X	
1	Phan Huy	Hiệu trưởng	COLETTE	X	4
2	Hà Minh Tú	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Nguyễn Minh Dư	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Bùi Quang Liêm	Kế toán	nt	X	
1	Đoàn Hữu Khánh	Hiệu trưởng	HAI BÀ TRUNG	X	4
2	Đỗ Thị Kim Phượng	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Phùng Thị Mỹ Bình	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Nguyễn Việt Cường	Kế toán	nt	X	
1	Nguyễn Văn Diệu	Hiệu trưởng	LÊ LỢI	X	4
2	Đỗ Thị Huỳnh Nga	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Phạm Thị Thu Hường	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Nguyễn Thị Kim Hoàng	Kế toán	nt	X	

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
1	Phạm Đăng Khoa	Hiệu trưởng	LÊ QUÝ ĐÓN	X	4
2	Vũ Vạn Xuân	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Nguyễn Xuân An	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Trần Minh Hoàng Oanh	Kế toán	nt	X	
1	Lê Thị Minh Ngọc	Hiệu trưởng	LƯƠNG THẾ VINH	X	2
2	Lê Thị Ngọc Hạnh	Kế toán	nt	X	
1	Lê Thị Hương Thủy	Hiệu trưởng	ĐOÀN THỊ ĐIỂM	X	4
2	Nguyễn Thị Lý	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Phạm Đức Lập	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Ngô Thị Kim Oanh	Kế toán	nt	X	
1	Nguyễn Minh Trí	Hiệu trưởng	THẮNG LONG	X	3
2	Phạm Ngọc Đào	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Phạm Thị Tiến	Kế toán	nt	X	
1	Nguyễn Vạn Phúc	Hiệu trưởng	BẠCH ĐĂNG	X	4
2	Nguyễn Minh Thùy	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Lưu Thị Hà Phương	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Phan Mỹ Triệu	Kế toán	nt	X	
1	Trần Thị Ngọc	Hiệu trưởng	KIẾN THIẾT	X	4
2	Nguyễn Thị Tuyết Hồng	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Lâm Hồng Lê Phý	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Trương Phạm Hoàng Gia	Kế toán	nt	X	
1	Trần Thị Hồng Hà	Hiệu trưởng	PHAN SÀO NAM	X	4
2	Nguyễn Thanh Lân	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Vương Thanh Phương	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Huỳnh Ngô Kim Hương	Kế toán	nt	X	
SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC KHÁC (4)					
1	Đỗ Văn Trí	Giám đốc	TT.KTTHHNDN	X	3
2	Ngô Thị Rất Quý	Phó Giám đốc	nt	X	
3	Bùi Thị Thanh Tuyền	Kế toán	nt	X	

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
1	Nguyễn Trí Dũng	Hiệu trưởng	BỒI DƯỠNG GD	X	4
2	Trương Quốc Dũng	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Lưu Kim Ngân	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Huỳnh Thanh Xuân	Kế toán	nt	X	
1	Trần Ngọc Phượng	Hiệu trưởng	TRƯỜNG TƯƠNG LAI	X	4
2	Nguyễn Thị Phi Yến	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Lý Ngọc Vân	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Nguyễn Thị Thiên Nghi	Kế toán	nt	X	
1	Giảng Văn Chải	Hiệu trưởng	TT GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN	X	4
2	Nguyễn Xuân Nghĩa	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
3	Quản Trọng Thúy Hải	Phó Hiệu trưởng	nt	X	
4	Huỳnh Như Tuyền	Kế toán	nt	X	
ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP (5)					
1	Lê Hùng Việt	Quyền Giám đốc	TT VĂN HÓA	X	3
2	Vì Văn Cần	Phó Giám đốc	nt	X	
3	Trần Thanh Tâm	Kế toán trưởng	nt	X	
1	Nguyễn Văn Cường	Giám đốc	TT.TD TT	X	5
2	Lương Quốc Thiện	Phó Giám Đốc	nt	X	
3	Võ Xuân Thành	Phó Giám Đốc	nt	X	
4	Nguyễn Hữu Bình	Phó Giám Đốc	nt	X	
5	Trần Thị Kim Ánh	Kế toán Trưởng	nt	X	
1	Trần Hữu Nghĩa	Giám đốc	BỆNH VIỆN QUẬN 3	X	45
2	Lê Tư	Phó Giám đốc	nt	X	
3	Lê Thị Hoa	Phụ trách Kế toán	nt	X	
4	Bùi Thị Thủy	Kế toán viên	nt	X	
5	Phạm Thị Lành	Kế toán viên	nt	X	
6	Võ Thị Huỳnh Mai	Kế toán viên	nt	X	
7	Dương Thị Quỳnh Hoa	Kế toán viên	nt	X	
8	Nguyễn Thị Thùy Dương	Kế toán viên	nt	X	
9	Lê Thị Phương Huế	Thủ quỹ	nt	X	

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
10	Lê Thị Thanh Biên	Kế toán viên	nt	X	
11	Trần Thị Hoa	Kế toán viên	nt	X	
12	Phạm Ngọc Thúy Quyên	Kế toán viên	nt	X	
13	Lê Thị Thu Hiền	Kế toán viên	nt	X	
14	Nguyễn Tuyết Sang	Kế toán viên	nt	X	
15	Bùi Thị Lý	Kế toán viên	nt	X	
16	Nguyễn Thị Biên Thùy	Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính và quản trị	nt	X	
17	Trịnh Mỹ Hương	Nhân viên	nt	X	
18	Lê Quang Nhứt	Phụ trách phòng KHTH	nt	X	
19	Võ Thị Huyền Như Ái	Bác sĩ	nt	X	
20	Vũ Công Khôi Nguyên	Phụ trách khoa Dược & TTBYT	nt	X	
21	Huỳnh Thị Hồng Diễm	Dược sĩ	nt	X	
22	Nguyễn Hải Hà	Dược sĩ Trung cấp	nt	X	
23	Huỳnh Thị Giang Ngân	Dược sĩ Trung cấp	nt	X	
24	Phan Thị Thúy Kiều	Dược sĩ	nt	X	
25	Huỳnh Thị Phượng	Dược sĩ Trung cấp	nt	X	
26	Lê Thị Kim Phượng	Dược sĩ Trung cấp	nt	X	
27	Nguyễn Yến Nga	Trưởng khoa Chống nhiễm khuẩn	nt	X	
28	Hà Thị Liên Chi	Trưởng khoa Phụ sản	nt	X	
29	Nguyễn Thị Thuận	Nữ hộ sinh Trưởng	nt	X	
30	Nguyễn Ngọc An	Trưởng khoa	nt	X	
31	Võ Thị Thực	Điều dưỡng Trưởng khoa Ngoại Tổng hợp	nt	X	
32	Trần Thị Ngọc Huyền	Điều dưỡng Trưởng khoa Nhi	nt	X	
33	Trần Kim Nhứt Thành	Trưởng khoa Dinh dưỡng	nt	X	
34	Trần Thanh Nhã	Trưởng khoa Tai Mũi Họng	nt	X	
35	Nguyễn Thị Hiền	Điều dưỡng Trưởng khoa Tai Mũi Họng	nt	X	
36	Trương Đình Thành	Trưởng khoa Xét nghiệm	nt	X	
37	Phạm Minh Trực	Phó Trưởng khoa xét nghiệm	nt	X	
38	Nguyễn Thanh Hằng	Trưởng khoa Răng Hàm Mặt	nt	X	
39	Huỳnh Thị My Dung	Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	nt	X	
40	Vũ Thị Mai Dung	Điều dưỡng Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	nt	X	
41	Trần Văn Khiêm	Trưởng khoa Khám bệnh	nt	X	
42	Ngô Ngọc Thanh Huệ	Điều dưỡng Trưởng khoa Khám bệnh	nt	X	
43	Võ Đình Hoàng Trọng	Trưởng khoa Cấp cứu Hồi sức chống độc & Tích cực	nt	X	
44	Trương Mỹ Hương	Điều dưỡng Trưởng khoa Cấp cứu Hồi sức chống độc & Tích cực	nt	X	
45	Tiền Ngọc Tú	Phó khoa Đông Y	nt	X	

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
1	Huỳnh Thị Lam Tuyền	Quyền Giám Đốc	TT Y TẾ	X	3
2	Tổng Văn Đức	Phó Giám đốc	nt	X	
3	Nguyễn Nữ Kiều Oanh	Kế toán	nt	X	
1	Nguyễn Phan Hòa	Hiệu trưởng	TRƯỜNG TCNNĐ	X	3
2	Huỳnh Văn Hiệp	Phó hiệu trưởng	nt	X	
3	Phạm Thị Minh	Kế toán	nt	X	
ĐƠN VỊ HOẠCH TOÁN (3 CÔNG TY + XÍ NGHIỆP)					
1	Hồ Quảng Can	Trưởng ban	BAN BTGPMB	X	4
2	Lê Ngọc Dũ	Phó Trưởng ban	nt	X	
3	Hồ Phương Thủy	Phó Trưởng ban	nt	X	
4	Bùi Văn Nhiệm	Kế toán	nt	X	
1	Phan Thế Huy	Giám đốc	BQL ĐTXDCT	X	4
2	Trần Nhân Hậu	Phó Giám đốc	nt	X	
3	Trần Hữu Tài	Phó Giám đốc	nt	X	
4	Hà Xuân Bình	Kế toán trưởng	nt	X	
1	Vũ Thị Tường Vy	Thành viên HĐQT - Giám đốc	CTY TNHH 1TVDV CÔNG ÍCH Q3	X	24
2	Dương Văn Hai	Phó Giám đốc	nt	X	
3	Nguyễn Trường Phi	Phó Giám đốc	nt	X	
4	Nguyễn Khoa Nguyên	Phó Giám đốc	nt	X	
5	Trần Thị Thu Thảo	Kiểm soát viên	nt	X	
6	Nguyễn Thị Minh Phượng	Kế toán trưởng - Trưởng phòng Kế hoạch - Tài vụ	nt	X	
7	Ngô Văn Sơn	Phó trưởng phòng KH-TV	nt	X	
8	Mai Văn Tùng	Phó trưởng phòng Tổ chức hành chánh	nt	X	
9	Triệu Thị Thanh Xuân	Phó trưởng phòng Tổ chức hành chánh	nt	X	
10	Lê Anh Hải	Trưởng phòng Kỹ thuật	nt	X	
11	Trần Thanh Tâm	Phó trưởng phòng Kỹ thuật	nt	X	
12	Nguyễn Thanh Đoàn	Phó trưởng phòng Kỹ thuật	nt	X	
13	Hà Đạo Viện	Đội trưởng Đội Quản lý nhà	nt	X	
14	Võ Văn Trí	Đội trưởng Đội Dịch vụ đô thị	nt	X	
15	Nguyễn Trần Nguyên	Đội trưởng Đội Cây xanh	nt	X	

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	Kê khai tài sản	Ghi chú
16	Đoàn Thị Ánh Nguyệt	Đội phó Đội Cây xanh	nt	X	
17	Đỗ Ngọc Cường	Đội trưởng Đội Thi công 1	nt	X	
18	Nguyễn Huy Định	Đội trưởng Đội Thi công 2	nt	X	
19	Lê Quang Đại	Đội trưởng Đội Vận chuyển	nt	X	
20	Bùi Chí Bắc	Đội phó Đội Vận chuyển	nt	X	
21	Võ Văn Thế	Đội trưởng Đội Vệ sinh	nt	X	
22	Đinh Thị Nhân	Đội phó Đội Vệ sinh	nt	X	
23	Trần Văn Hùng	Đội phó Đội Vệ sinh	nt	X	
24	Tô Lê Ngọc Anh	Thủ quỹ	nt	X	

KHỐI BQL CÁC CHỢ (3)

1	Nguyễn Thị Thanh Hương	Trưởng Ban	CHỢ VƯỜN CHUỐI	X	4
2	Trần Thụy Thanh Thanh	Phó Trưởng ban	nt	X	
3	Trần Văn Anh	Phó Trưởng ban	nt	X	
4	Nguyễn Thị Hiếu	Kế toán	nt	X	

1	Nguyễn Thanh Cường	Trưởng ban	CHỢ BÀN CỜ	X	3
2	Nguyễn Thị Minh Thanh	Phó Trưởng ban	nt	X	
3	Vũ Nguyễn Thị Phương	Kế toán	nt	X	

1	Lê Thị Lệ	Trưởng Ban	CHỢ N.V.TRÔI	X	4
2	Huỳnh Phú Lễ	Phó trưởng ban	nt	X	
3	Lê Đức Thành	Phó trưởng ban	nt	X	
4	Đặng Quốc Thắng	Kế toán	nt	X	

ĐỘI QUẢN LÝ TRẬT TỰ ĐÔ THỊ (1)

1	Liêu Thành Lâm	Đội phó	nt	X	3
2	Nguyễn Thành Trung	Đội phó	nt	X	
3	Võ Thị Châu Minh	Kế toán	nt	X	
Tổng số CBCC-VC		582 người	89 đơn vị		

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3